

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG CHÀ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 29/2022/HSST
Ngày 03/8/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG CHÀ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Tiến Hưng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Hoàng

2. Bà Vừ Thị Sùng

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Ông Phìn Đại Quảng** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện MC, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MC tham gia phiên tòa: **Ông Phạm Khá**- Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm trụ sở TAND huyện MC, tỉnh Điện Biên và điểm cầu thành phần nhà tạm giữ Công an huyện MC, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án nhân dân huyện MC số: 29/2022/QĐXXST- HS ngày 22 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Lý A C (tên gọi khác: không), sinh năm 1974, tại huyện MC, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản NC, xã MTH, huyện MC, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Pà S và bà Sùng Thị S; Vợ: Sùng Thị Th, bị cáo có 05 người con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án, không; Tiền sự: Bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại quyết định số 13/2019/QĐ-TA ngày 5/7/2019 của TAND huyện MC, ngày 9/7/2021 chấp hành xong. Nhân thân: Chưa bị kết án, đã bị xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo bị tạm giữ ngày 19/5/2022, tạm giam ngày 28/5/2022. Có mặt.

Người có Quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Mùa A Dơ - Sinh năm 1993, trú tại: Bản CN, xã SP, huyện NP, tỉnh Điện Biên, có mặt.

- Bà Sùng Thị Thia - Sinh năm 1980, trú tại: Bản NC, xã MTH, huyện MC, tỉnh Điện Biên, vắng mặt

Người phiên dịch: Bà Lầu Thị Hoa, sinh năm 1994, trú tại: Tổ dân phố số 2, thị trấn MC, huyện MC, tỉnh Điện Biên, có mặt.

Người bào chữa: ông Lương Văn Bình, trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

Người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần:

- Bà Nguyễn Kim Phương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện MC, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

- Ông Triệu Việt Biên, Kiểm tra viên Viện kiểm sát nhân dân huyện MC, tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đề có ma túy sử dụng cho bản thân, khoảng 19 giờ ngày 19/5/2022, Lý A C điều khiển xe máy biển kiểm soát 27B1-244.22 từ nhà ở bản NC, xã MTH, huyện MC lên khu vực bản Hồ Chim 1, xã MTH, huyện MC để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi C đi đến khu vực đường rẽ lên trường tiểu học thuộc bản Hồ Chim 1 thì gặp một người đàn ông không rõ lai lịch, qua trao đổi C mua được của người này 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng với giá 150.000 đồng. Hồi 19 giờ 45 phút cùng ngày, khi C đang điều khiển xe máy đi trên đường Quốc lộ 4H thuộc bản NC, xã MTH thì tổ công tác Công an huyện MC phối hợp công an xã MTH đang làm nhiệm vụ yêu cầu C dừng lại kiểm tra. Do sợ nên C đã thả gói Heroine từ trong tay trái xuống dưới đường ngay chỗ chân C đứng thì bị tổ công tác phát hiện, yêu cầu C nhặt lên giao nộp. C thừa nhận là ma túy của C. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với C, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định. Khối lượng vật chứng thu giữ của Lý A C là 0,393 gam Heroine.

Kết luận giám định số 709/GĐ-PC09 ngày 26/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Lý A C là 0,393 gam

- Mẫu chất bột nén màu trắng đục trích ra từ vật chứng thu giữ của Lý A C gửi giám định là chất ma túy: loại Heroine.

Cáo trạng số: 19/CT -VKSMC ngày 30/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện MC, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Lý A C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MC, tỉnh Điện Biên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo từ 1 năm 3 tháng đến 1 năm 6 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106/BLTTHS:

+ Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định

+ Tịch thu sung ngân sách ½ giá trị chiếc xe máy biển kiểm soát 27B1 - 244.22 HONDA loại WAVE S màu sơn đỏ, đen, số khung RLHJC 5260DY130717, số máy JC 52E1377676.

+ Trả người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Sùng Thị Thia ½ giá trị chiếc xe máy biển kiểm soát 27B1 - 244.22 HONDA loại WAVE S màu sơn đỏ, đen, số khung RLHJC 5260DY130717, số máy JC 52E1377676.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố. Lời nói sau cùng bị cáo xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn án phí hình sự sơ thẩm, miễn hình phạt bổ sung.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa là ông Mùa A D có ý kiến: Bị cáo C là bố vợ của anh Mùa A D, chiếc xe máy biển kiểm soát 27B1 - 244.22 là của ông mua năm 2014 đăng ký xe mang tên Mùa A D. Năm 2018 bán lại cho bố vợ là Lý A C khi bán không làm giấy tờ mua bán, không làm giấy tờ, thủ tục, hình thức mua bán là dùng một con trâu nhỏ để đổi sang, không tính giá bao nhiêu tiền. Giấy tờ xe ông D đã làm mất trước khi đổi xe cho bố vợ là Lý A C.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Sùng Thị Th không có mặt tại phiên tòa. Trước khi mở phiên tòa Tòa án nhân dân huyện đã tiến hành tông đạt giấy triệu tập và Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng hiện nay chị Th không có mặt tại nơi cư trú, bỏ đi khỏi địa phương không rõ nơi đến.

Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện MC đã truy tố và kết luận. Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng tình tiết: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân giúp cơ quan tố tụng nhanh chóng kết thúc vụ án và xem các tình tiết khác là tình tiết có lợi cho bị cáo. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp nên nhận thức có phần hạn chế, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên đề nghị HĐXX xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS để xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất do Viện kiểm sát đề nghị, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí đối với bị cáo. Trả lại gia đình bị cáo ½ giá trị chiếc xe mô tô đang bị thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Tại phiên tòa bị cáo Lý A C đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. HĐXX thấy rằng lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng vật chứng và kết luận giám định, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Hồi 19 giờ 45 phút ngày 19/5/2022, tại đường Quốc lộ 4H thuộc bản NC, xã MTH, huyện MC, tỉnh Điện Biên, tổ công tác Công an huyện MC phối hợp Công an xã MTH, huyện MC bắt quả tang Lý A C có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,393 gam Heroine,

mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện MC truy tố, luận tội và đề nghị xử phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

2. Xét về tính chất của vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận bị cáo biết việc Nhà nước cấm tất cả các hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép các chất ma túy, biết tác hại của ma túy đối với sức khỏe và kinh tế của người sử dụng, nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo có tính chất nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn. Xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hậu quả hành vi phạm tội của mình gây ra.

Xét về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, nhưng có 01 tiền sự năm 2019 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy rằng tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân. Bị cáo có 5 người con, con lớn nhất đã đi nghĩa vụ quân sự con nhỏ nhất của bị cáo sinh năm 2014, vợ của bị cáo bỏ nhà đi không rõ nơi đến, hiện nay không có người chăm sóc con nhỏ. Bởi vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thông qua đó thể hiện chính sách khoan hồng, giảm nhẹ của pháp luật đối với người phạm tội

Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án như biên bản xác minh thu nhập, tài sản và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo sau khi phân tích điều kiện, hoàn cảnh, động cơ phạm tội, thái độ của bị cáo đề nghị HĐXX áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS, đồng thời xem xét các tình tiết có lợi khác để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo. HĐXX thấy rằng đề nghị của những người bào chữa là có căn cứ một phần nên cần chấp nhận một phần đề nghị này khi quyết định hình phạt và các biện pháp tư pháp khác đối với bị cáo.

3. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện MC, tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện MC; trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bào chữa không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng với quy định của pháp luật.

4. Về vật chứng:

01 phong bì thư niêm phong vật chứng của cơ quan CSĐT công an huyện MC bên trong chứa: 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 0,331 gam heroine, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Những vật chứng trên là vật cấm tàng trữ, lưu hành, vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106/BLTTHS

Đối với chiếc xe chiếc xe máy biển kiểm soát 27B1 - 244.22 HONDA loại WAVE S màu sơn đỏ đen, số khung RLHJC 5260DY130717, số máy JC 52E1377676 bị cáo sử dụng để đi mua ma túy, bị cáo khai nhận là của vợ chồng bị cáo mua năm 2019 với hình thức đổi tài sản nhưng hiện nay vợ bị cáo đi đâu làm gì không biết, cơ quan điều tra đã xác minh phương tiện giao thông hiện nay chiếc xe vẫn mang tên của ông Mùa A D, tại biên bản ghi lời khai và tại phiên tòa ông D khai đã bán lại chiếc xe trên cho vợ chồng bị cáo nhưng không có giấy tờ mua bán, không làm thủ tục sang tên. Do vậy có căn cứ đây là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, bị cáo sử dụng đi mua ma túy nhưng chị Th không biết do vậy cần trả lại cho chị Th ½ giá trị chiếc xe.

5. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông đã bán chất ma túy cho Lý A C. bị cáo không biết họ tên và địa chỉ của người này ở đâu nên cơ quan điều tra không đủ cơ sở để điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lý A C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo 1 năm 6 tháng (*một năm sáu tháng*) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/5/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong vật chứng của cơ quan CSĐT công an huyện MC bên trong chứa: 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 0,331 gam heroine, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

+ Tịch thu sung ngân sách ½ giá trị chiếc xe máy biển kiểm soát 27B1 - 244.22 HONDA loại WAVE S màu sơn đỏ, đen, số khung RLHJC 5260DY130717, số máy JC 52E1377676, tình trạng xe đã qua sử dụng, cũ nát, không có chìa khóa, không có chân chống phụ, hai cánh yếm bị vỡ, không có hộp xích, hai chân dầm đằng trước

không có, tay phanh bị gãy, không có bình ắc quy, không kiểm tra tình trạng bên trong máy.

+ Trả người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Sùng Thị Th, sinh năm năm 1980, địa chỉ Bản NC, xã MTH, huyện MC, tỉnh Điện Biên ½ giá trị chiếc xe máy biển kiểm soát 27B1 - 244.22 HONDA loại WAVE S màu sơn đỏ, đen, số khung RLHJC 5260DY130717, số máy JC 52E1377676 tình trạng xe đã qua sử dụng, cũ nát, không có chìa khóa, không có chân chống phụ, hai cánh yếm bị vỡ, không có hộp xích, hai chân dầm đằng trước không có, tay phanh bị gãy, không có bình ắc quy, không kiểm tra tình trạng bên trong máy.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện MC và Chi cục Thi hành án dân sự huyện MC, tỉnh Điện Biên ngày 30/6/2022).

3. Về án phí:

Căn cứ vào Điều 135, khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Lý A C

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 03/8/2022).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo những vấn đề có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo những vấn đề có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./

Nơi nhận:

- VKSND huyện MC
- Nhà tạm giữ CA huyện MC
- Cơ quan THAHS huyện MC
- Cơ quan CSĐT CA huyện MC
- Chi cục THADS huyện MC
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Những người CQLNVLQ;
- Phòng KTNV, THA TA tỉnh DB;
- Bộ phận HSNV CA huyện
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CA tỉnh Điện Biên;
- UBND xã MTH
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tiến Hưng